CK.0000044692

THẨM TRÚC NHƯNG
Nguyễn Anh Vũ
biên dịch

THẨM THỊ HUYỀN KHÔNG HỌC

Phong Thủy trong bối cảnh kiến trúc hiện đại

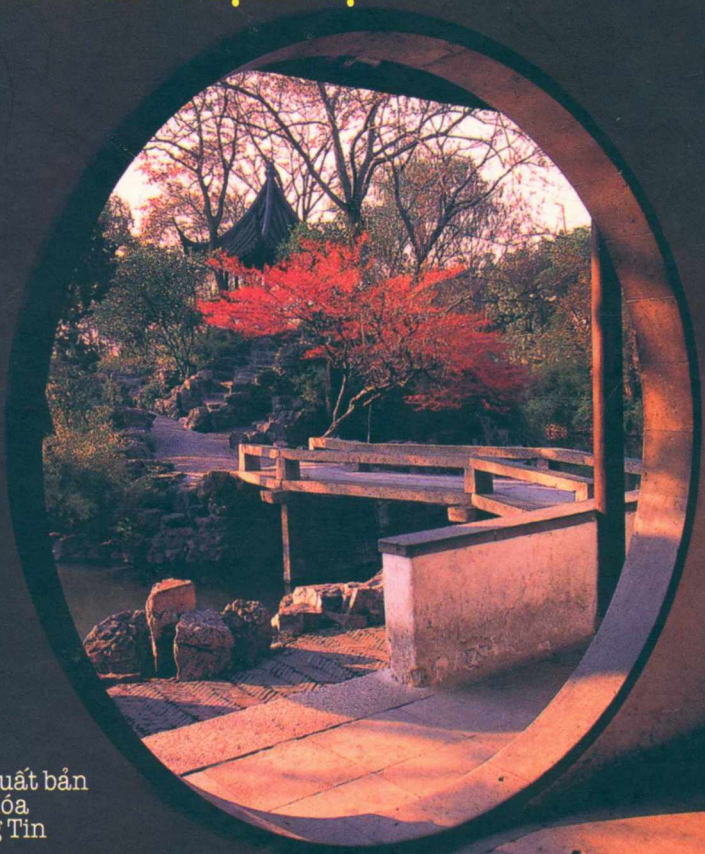

Nhà xuất bản
Văn Hóa
Thông Tin

NGUYỄN ANH VŨ biên dịch
theo THẨM TRÚC NHƯNG

THẨM THỊ HUYỀN KHÔNG HỌC

Phong Thủy Trong Bối Cảnh Kiến Trúc Hiện Đại

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HÓA THÔNG TIN

DẪN NHẬP

Nơi cư trú là một vấn đề lớn đối với đời sống, công dụng của chỗ ở tương quan mật thiết với các nhu cầu cơ bản về tinh thần lẫn vật chất của con người. Người Trung Quốc cổ đại cho rằng vận mệnh con người có quan hệ với chỗ ở, nên họ rất xem trọng việc chọn và xây dựng nơi cư trú. Sự xem trọng này làm cho họ không ngừng hoàn thiện kinh nghiệm và kỹ thuật xây dựng nhà cửa, khiến cho ngành kiến trúc Hoa Hạ trở thành một trong những kỳ quan của nền văn minh nhân loại. Mặt khác, cũng do sự xem trọng này họ đã vận dụng thành một tập tục thật kỳ lạ về cách chọn lựa hay xây dựng nơi cư trú để ký thác ước vọng, tìm cầu một chỗ dựa tinh thần, đó là thuật Phong Thủy.

Ngày nay, không kể một số nước chịu ảnh hưởng nền văn hóa cổ đại của Trung Quốc như Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc, môn Phong Thủy vẫn còn một ảnh hưởng khá sâu rộng trong sinh hoạt thường ngày của người Trung Quốc, cho dù họ ở Đại Lục, Hương Cảng, Đài Loan, Mã Lai, hay Singapore. Bất kể xây dựng những công trình kiến trúc gì, từ vườn cây, nhà ở, trụ sở công ty, cho tới cách bố trí phòng ốc trường sở, họ đều vận dụng những nguyên lý Phong Thủy.

Nói một cách đại thể, Phong Thủy trong truyền thống văn hóa Trung Quốc thông qua việc chon lựa những dữ kiện như phương hướng, vị trí, hoàn cảnh chung quanh chỗ ở, quy mô và hình thức kiến trúc, ngày giờ xây cất, v.v... để dự đoán tiền đồ của người ở nơi

ấy; nó là một loại phương thuật trong nhiều loại phương thuật thời cổ đại, đồng thời cũng là một cách giải quyết vấn đề tâm lý về nơi cư trú. Do vậy hiện nay nhiều học giả Trung Quốc cho rằng giá trị của môn Phong Thủy thuộc phạm vi văn hóa tập tục dân gian (Dân tục học).

Trong lời tựa quyển "Nguồn gốc thuật Phong Thủy ở Trung Quốc" do Đại Học Đông Nam Trung Quốc xuất bản, Giáo sư Phan Cốc Tây viết như sau:

"Thuật Phong Thủy là một môn học cổ của người xưa dùng để xử lý và chọn lựa hoàn cảnh cư trú, trong đó có nhà ở, cung thất, chùa chiền, lăng mộ, thôn xóm, thành thị; riêng lăng mộ thì gọi là âm trạch, còn lại đều gọi là dương trạch. Phong Thủy về hoàn cảnh cư trú, ảnh hưởng chủ yếu gồm ba phương diện: Một, lựa chọn địa điểm, tức tìm một địa hình thỏa mãn cả hai mặt tâm lý và sinh lý; hai, xử lý về mặt hình thái trong cách bố trí, bao gồm việc lợi dụng hay cải tạo hoàn cảnh thiên nhiên để định vị trí, hướng nhà, cửa ra vào, đường giao thông, nguồn cấp nước, thoát nước, v.v...; ba, dựa trên những điều vừa kể trên, người ta thêm vào những ý nghĩa biểu trưng nhằm thỏa mãn nhu cầu tâm lý tìm cầu điều tốt lành, tránh né cái xấu cái dữ."

Trong tạp chí "Tri thức văn sử" số tháng 3 năm 1988, học giả Chiêm Ngân Hâm viết: "Điều mà chúng ta ngày nay gọi là Phong Thủy, tên gọi xưa là thuật xem tướng đất (tướng địa). Theo tập tục truyền thống của Trung Quốc, mỗi khi xây cất người ta đều phải xem địa hình có đắc "Phong" đắc "Thủy" hay không, sau đó mới chọn địa điểm thích hợp và tránh vùng đất mang lại điều họa hại."

Một số học giả phương Tây khi nghiên cứu nền văn hóa Trung Quốc thì nhận định: "Phong Thủy là một hệ thống đánh giá hoàn cảnh khách quan nhằm tìm cầu một địa điểm tốt lành cho công trình kiến trúc. Nó là nghệ thuật lựa chọn địa điểm và bố cục địa lý của Trung Quốc cổ đại, người ta không thể căn cứ vào các khái niệm tư duy của người phương Tây mà nói một cách đơn giản rằng Phong Thủy là mê tín hay khoa học. Môn Phong Thủy của Trung Quốc được xây dựng trên ba cơ sở:

1/ Địa điểm này có lợi cho việc xây nhà ở hay mộ phần so với các địa điểm khác.

2/ Địa điểm tốt lành chỉ có thể căn cứ vào những nguyên tắc Phong Thủy thông qua việc khảo sát địa điểm ấy mà lựa chọn.

3/ Một khi đã tìm được một địa điểm như thế, nếu tổ tiên được mai táng (hoặc sống) ở địa điểm ấy thì con cháu sẽ được hưởng sự tốt lành do địa điểm ấy mang lại.

Gộp ba điều này lại, họ đã sáng tạo ra một nền kiến trúc kỳ đặc, trong đó có những đền đài, cung điện, lăng tẩm cổ luôn khiến cho người phương Tây chúng ta phải thán phục và bị hấp dẫn."

Nền văn hóa truyền thống Trung Quốc có nhiều tính đặc trưng, trong đó nổi bật nhất là tính vừa cô đọng vừa mơ hồ khó hiểu của tiếng Hán cổ. Trong các thư tịch Phong Thủy nhiều lúc họ sử dụng lẫn lộn giữa nghĩa gốc và nghĩa ám chỉ. Bản thân hiện tượng này là biểu hiện của một phương thức tư duy có tính truyền thống đặc thù, quan hệ tới quan niệm về vũ trụ, phản ánh việc người Trung Quốc hết sức coi trọng mối quan hệ đối ứng giữa vạn vật. Do tính đặc thù này, những người nghiên cứu thuật Phong Thủy (ngay cả những lãnh vực khác của nền văn hóa truyền thống Trung Quốc) đã gặp ít nhiều khó khăn vì quen tư duy theo phong cách phương Tây. Do vậy khi phân tích biện biệt dụng ngữ Phong Thủy, trước tiên chúng ta cần phải chú ý tới hiện tượng hàm nghĩa của dụng ngữ ấy muốn diễn tả, phần lớn các dụng ngữ này ngoài nghĩa cụ thể ra, nó còn hàm ý chỉ tính tác động của vật thể đó, chẳng hạn khi người ta nói "đắc thủy" thì không đơn thuần là "được nước" mà họ muốn chỉ "được sự tác động tốt của nước", điều này sẽ trở nên khó hiểu nếu chúng ta không hiểu hàm ý của chữ "Thủy" trong thuật Phong Thủy. *Đó cũng là lý do mà một số chữ trong sách này chúng tôi viết hoa để nhấn mạnh, nhằm giúp bạn đọc dễ nhận ra ý nghĩa của nó trong mạch văn.*

Ngày nay khi nghiên cứu thuật Phong Thủy với thái độ tiếp cận như vừa kể trên, chúng ta sẽ hiểu được ít nhiều về vũ trụ quan, nhân sinh quan và quan niệm về môi trường sống của người Trung Quốc cổ đại. Qua đó chúng ta có thể hiểu được tại sao một tập tục mang nhiều tính đặc trưng như vậy đã xuất hiện cách đây mấy ngàn năm mà vẫn tồn tại cho tới ngày nay.

"Thẩm thị Huyền Không học" là tác phẩm tập đại thành lý luận của tập tục xem Phong Thủy truyền thống, do Thẩm Trúc Nhưng trứ tác vào cuối đời Thanh đầu thời Dân Quốc. Mặc dù tác phẩm đang ở dạng bản thảo chưa được trình bày hoàn chỉnh nhưng nó được giới Phong Thủy hiện đại xem là bộ kinh điển Phong Thủy cuối cùng. Nội dung chính của cuốn sách bạn đọc đang cầm trên tay

là bản dịch tác phẩm vừa nói trên (đã được nhiều môn đồ của Thẩm Trúc Nhưng bổ chú và sắp xếp lại hoàn chỉnh hơn). Để bạn đọc tiện theo dõi nội dung lý thuyết của họ Thẩm, chúng tôi chia cuốn sách này làm hai phần.

Phần 1, là phần biên soạn trình bày khái quát về thuật Phong Thủy trong bối cảnh kiến trúc hiện đại, gồm bốn chương như sau:

- Chương một: Khái quát sự hình thành và phát triển thuật Phong Thủy.
- Chương hai: Quan niệm Hình Thế: phái Loan Đầu.
- Chương ba: Quan niệm về Lý Khí (1): phái Bát Trạch.
- Chương bốn: Quan niệm Lý Khí (2): phái Huyền Không.

Phần 2, dịch toàn bộ tác phẩm "Thẩm thị Huyền Không học", chỉ lược bỏ vài đoạn trùng lắp trong nguyên tác, gồm ba quyển thượng trung hạ như sau:

- Quyển thượng: Huyền Không tinh yếu.
- Quyển trung: Huyền Không nghiệm chứng.
- Quyển hạ: Huyền Không ca quyết.

Tuy người viết đã cố gắng hết sức mình, đọc nhiều nguyên tác Phong Thủy khác để tự trang bị cho mình những kiến thức cần thiết trong khi biên soạn phần 1 và dịch tác phẩm nói trên, nhưng do sức học có hạn, sai sót là điều khó tránh khỏi, mong các vị thức giả và bạn đọc lượng thứ cho.

Thanh Đa, năm Quí Mùi, Dương lịch 2003
Hậu học **Nguyễn Anh Vũ** cẩn bút

PHẦN I

TẬP TỤC XEM PHONG THỦY QUA CÁC THỜI ĐẠI

CHƯƠNG MỘT
KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN THUẬT PHONG THỦY

Nói một cách khái quát thì quan niệm xem Phong Thủy đã bắt đầu manh nha từ thời Tiên Tần và ảnh hưởng của nó vẫn kéo dài cho tới ngày nay. Theo các nghiên cứu Dân tục học ở Trung Quốc thì thậm chí cho đến hết thế kỷ 21 này, thế kỷ của những tiến bộ vượt bậc về mặt kỹ thuật công nghệ thông tin và khoa học, tập tục này cũng khó mà mất đi.

Xét về mặt địa lý thì tập tục này lưu hành khắp Trung Quốc, trong đó Giang Tây, Phúc Kiến, An Huy, Triết Giang là những khu vực được xem như cái nôi của nó. Ngoài ra, cũng có thuyết cho rằng tập tục này bắt nguồn từ vùng cao nguyên miền bắc Trung Quốc vào thời kỳ mà người Trung Quốc còn sống trong hang động, nhưng hình thành lý luận và các hệ phái thì ở miền nam Trung Quốc, trong đó có cả yếu tố pha trộn với các tập tục và tín ngưỡng dân gian về mồ mả, nhà ở của một số dân tộc ít người tại Trung Quốc.

1.1. THUẬT TƯỚNG TRẠCH THỜI TIÊN TẦN

Dựa vào các thư tịch cổ và nhiều di chỉ khảo cổ, các học giả cho rằng thời Tiên Tần tuy chưa xuất hiện thuật Phong Thủy, nhưng đã manh nha quan niệm xem Phong Thủy. Đó là thuật "Trạch Cư" 擇居 (tức thuật chọn nơi cư trú) hay còn gọi là "Bốc Cư" 卜居 , và thuật "Tướng Trạch" 相宅 (tức xem tướng nơi cư trú).

Theo những gì đã phát hiện, chúng ta có thể khái quát quan niệm về "Tướng Trạch" thời kỳ đó như sau:

Về địa thế, nơi ở phải là những vùng bằng phẳng trên các triền dốc; nền đất phải khô ráo vững chắc. Về địa hình, phải gần các nguồn nước như khe, lạch, suối hay sông ngòi; lượng nước phải đầy đủ, chất nước phải trong sạch, trôi chảy êm ả để có thể giao thông thuận tiện hay đánh bắt cá. Hoàn cảnh chung quanh phải có núi rừng xum xuê. Nói chung đó phải là một bối cảnh địa lý mưa thuận gió hòa, không có lũ lụt, dễ dàng lấy nước và đánh bắt cá, đất đai màu mỡ có thể canh tác được, v.v...

Dựa trên những nguyên tắc này, đến khoảng cuối thời Chiến

Quốc, người ta đã dần hình thành quan niệm về Địa Mạch (tức khái quát những nguyên tắc vừa kể trên). Điều này về sau được phát triển thành môn học gọi là "Tướng Địa" 相地.

Cũng phải nói thêm, thời kỳ Tiên Tần là một thời kỳ khởi đầu cho nhiều trào lưu triết học ở Trung Quốc. Một số tư tưởng gia (nhất là phái Âm Dương gia) đã đặt những viên đá tảng cho vũ trụ quan và nhân sinh quan của người Trung Quốc thời bấy giờ, góp phần làm tiền đề cho những lý luận Phong Thủy về sau.

1.2. LÝ LUẬN KHAM DƯ THỜI TẦN HÁN

Trải qua khoảng trên một ngàn năm lịch sử, thuật "Tướng Trạch" tới đời Hán là tập đại thành, các phái hệ lý luận của phép xem tướng nhà (tức thuật Tướng Trạch) được hoàn chỉnh và thành thục. Có thể nói, môn Phong Thủy mà chúng ta biết được ngày nay chính là hình thành trên mô thức thuật "Tướng Trạch" đời Hán. Thuật "Tướng Trạch" đời Hán chủ yếu của có 4 đặc điểm như sau:

1- Thuật "Tướng Trạch" đời Hán bắt đầu có lý luận "Kham Dư" 堪輿[1] tức lý luận thời gian và không gian đối ứng tương đối hoàn bị; trong đó thuật chọn ngày (tức thuật Trạch Cát 擇吉) và phép xem tướng đất (tức thuật Tướng Địa) được kết hợp hữu cơ trong một môn học thuyết. Cổ nhân gọi học thuyết này là "Thiên Địa lý luận" (Lý lẽ của Trời Đất).

2- Trong lý luận này, người xưa đã đặt ra các phép tắc cụ thể cho một môn học mà người đời Hán gọi là "Đồ Trạch thuật" 圖宅術. Do lý luận "Kham Dư" là một lý luận kết hợp giữa phép chọn ngày giờ và phép xem tướng đất, cho nên "Đồ Trạch thuật" là đại biểu cho một hệ phái thuật Tướng Trạch đời Hán, chuyên chiêm nghiệm phương vị triều hướng khởi đầu cho phái Lý Khí sau này.

3- Tới đời Hán, thuật xem hình tướng đất cổ xưa trước đây dùng để chiêm về nhà ở cũng đã hình thành được các phép tắc chuyên môn. Đây là lý luận "Hình Pháp" chuyên bàn về hình thế bên ngoài, khởi đầu cho phái Loan Đầu sau này. Lý luận về "Hình Pháp" cùng với "Đồ Trạch thuật" thành hai tông phái tồn tại song hành.

4- Cả hai tông phái trên đều vận dụng thuyết Âm Dương Ngũ

---

[1] "Kham" là tượng trưng cho Trời, ám chỉ thời gian; "Dư" là tượng trưng cho Đất, ám chỉ không gian.